

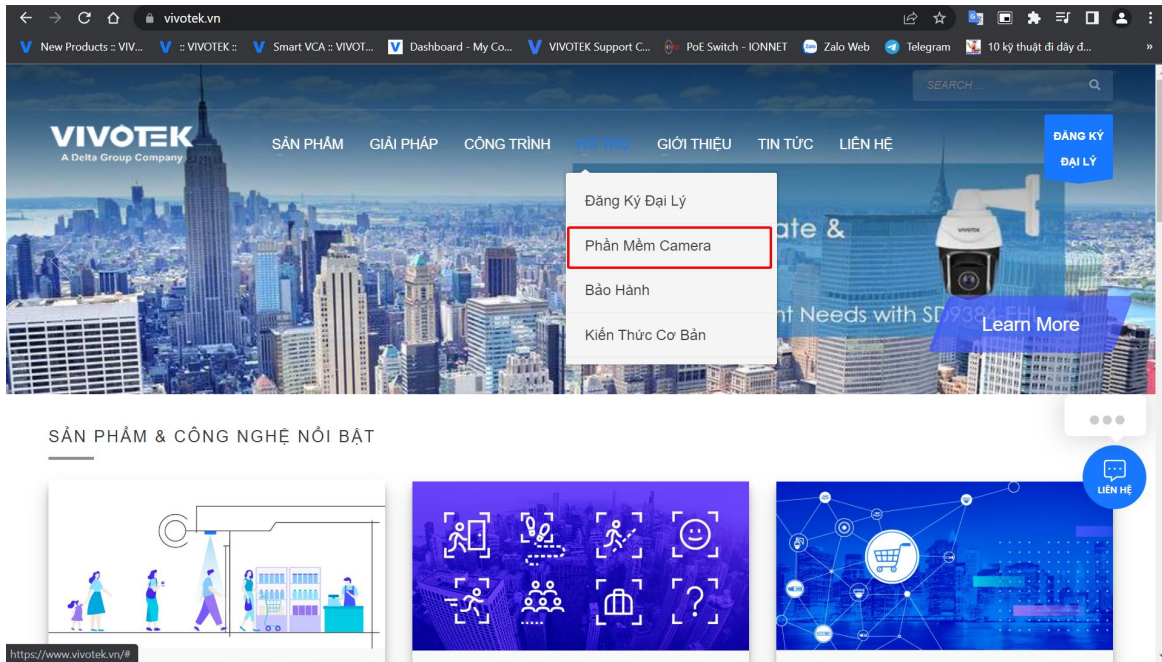
**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ - TIN HỌC VÀ VIỄN THÔNG
TRƯỜNG TIẾN**

HƯỚNG DẪN CẤU HÌNH CAMERA VIVOTEK

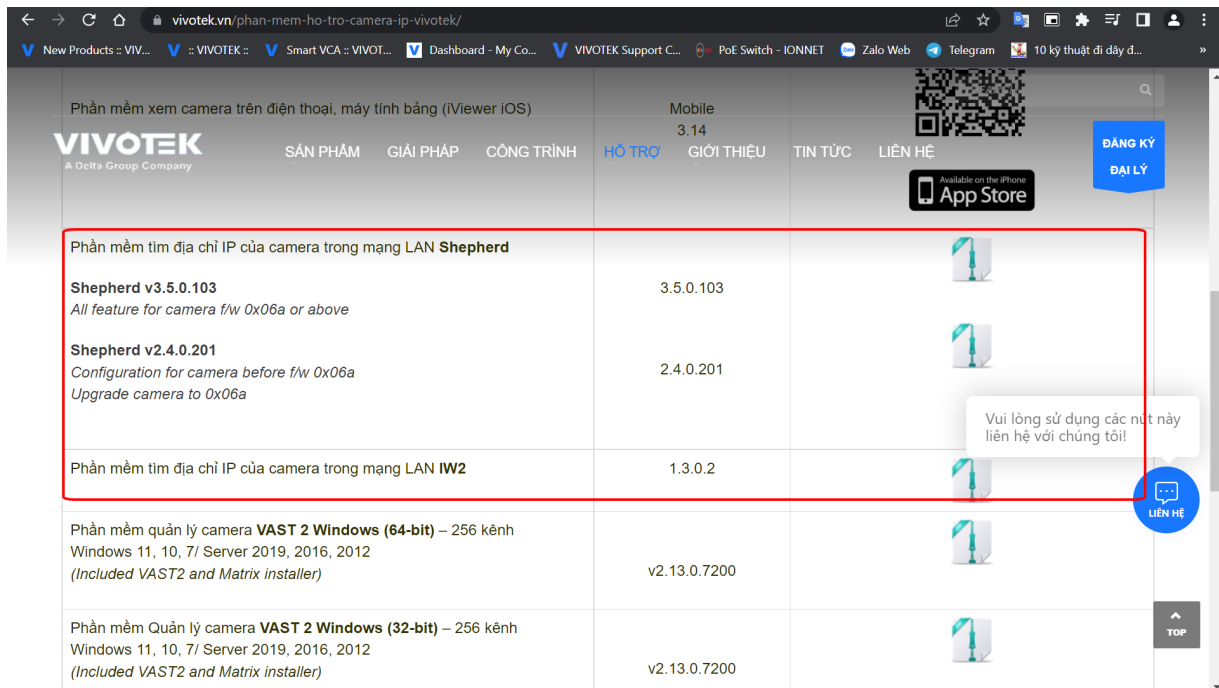
<https://www.vivotek.vn>

1. Tải Phần Mềm Xem IP Camera.

- Quý khách hàng vào trang vivotek.vn vào mục **Phần Mềm Camera**



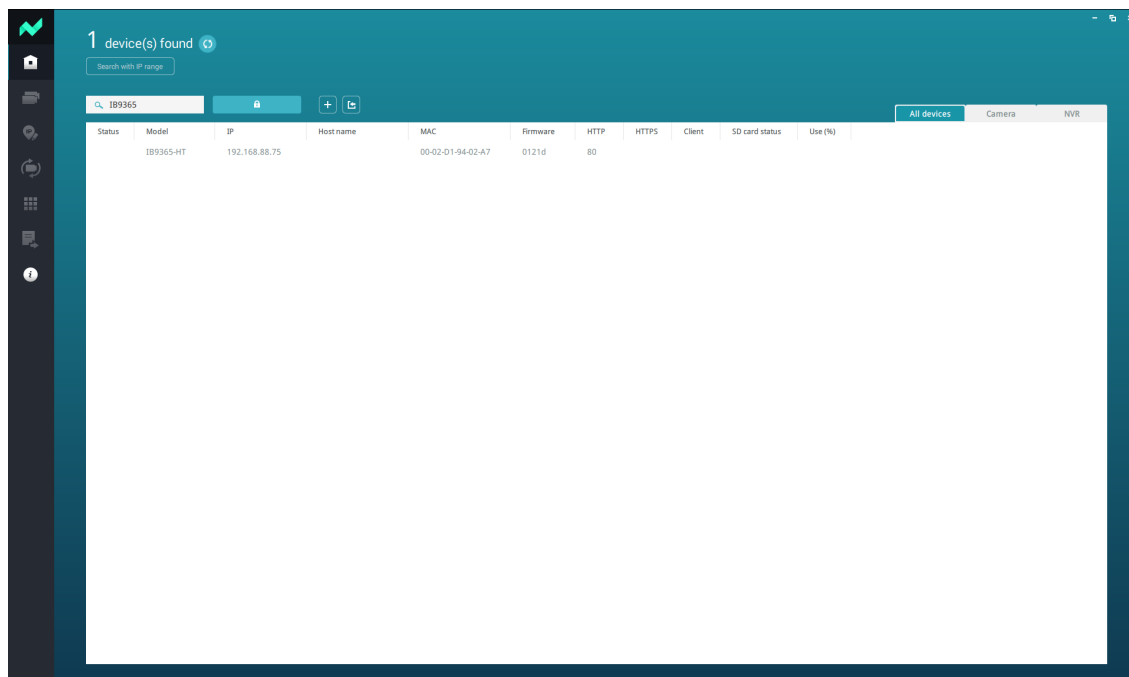
- Tìm và tải một trong 2 phần mềm camera như hình bên dưới



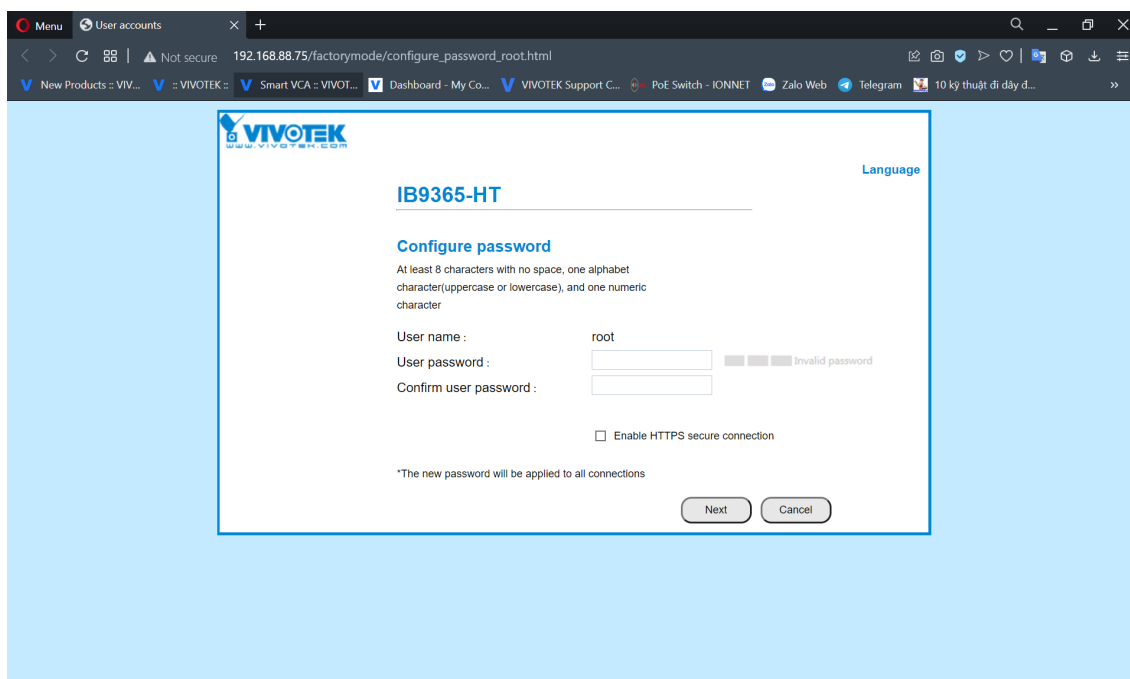
Kinh doanh: 09 09 09 12 48

Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

- Sau khi tải về mở phần mềm và tìm model và địa chỉ MAC của camera



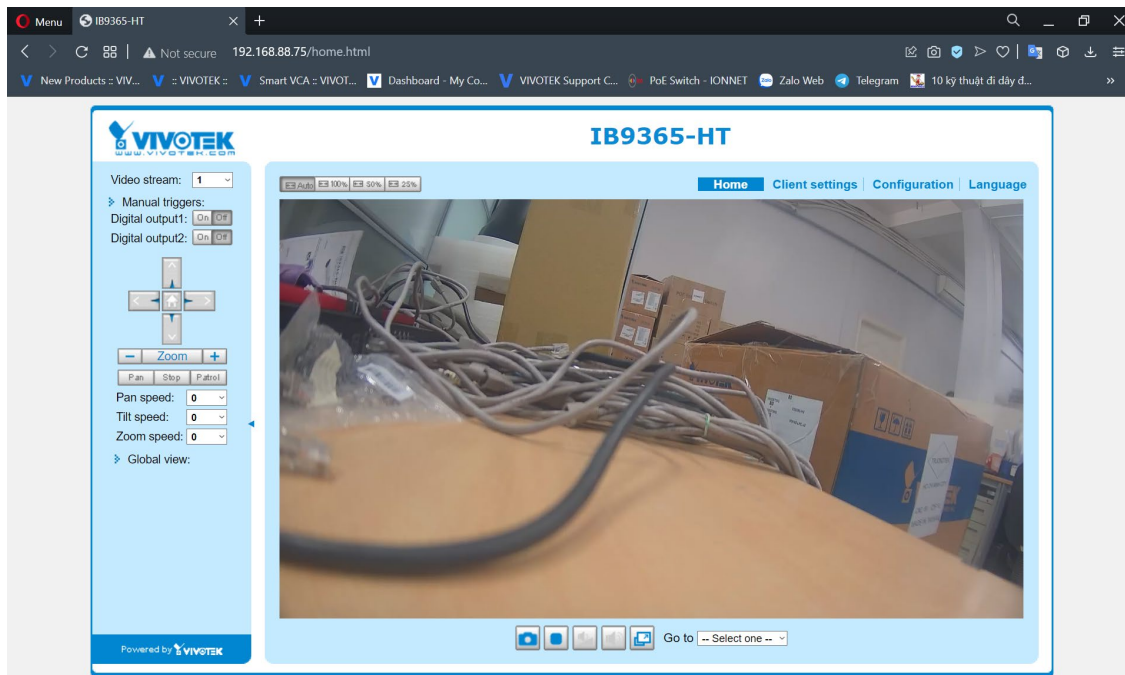
- Chúng ta đặt password cho camera và bắt đầu sử dụng



Kinh doanh: 09 09 09 12 48

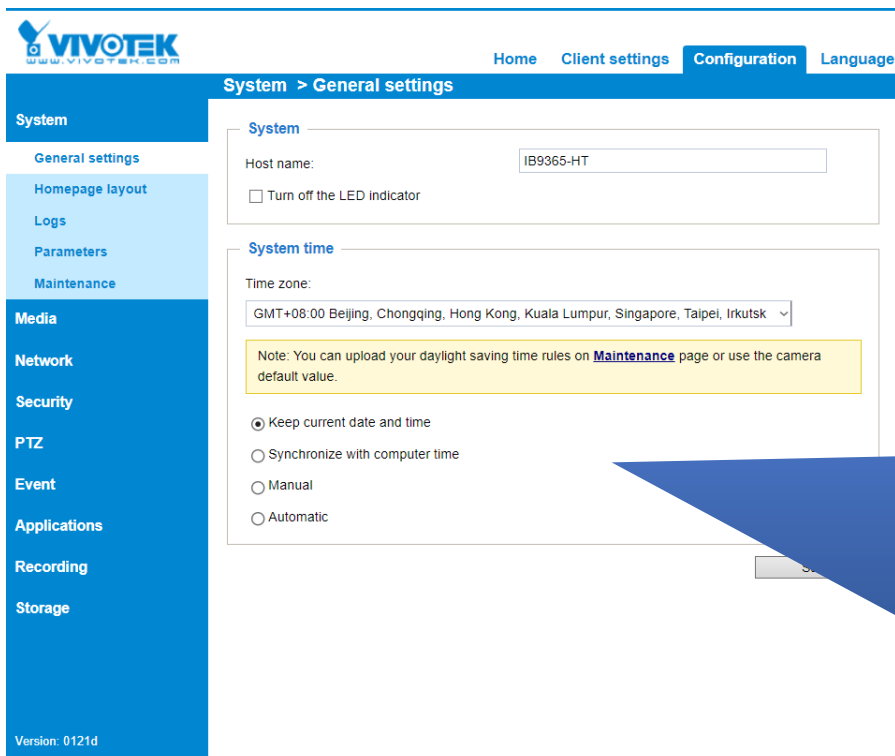
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

- Giao diện chính của camera Vivotek



2. Cấu Hình Cho Camera Vivotek

- Tab General Setting



Host name: Tên hiển thị tiêu đề camera

Turn off the LED indicator: tắt các đèn LED tín hiệu trên camera

Keep current date and time: Không thay đổi thời gian

Synchronize with computer time: đồng bộ thời gian với máy tính

Manual: thiết lập theo ý riêng

Automatic: tùy chọn múi giờ hoặc thiết lập theo NTP sever

Kinh doanh: 09 09 09 12 48

Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

• Tab Maintance:

Upgrade firmware: cập nhật firmware cho camera

Reboot: khởi động lại camera

Restore: Reset toàn bộ camera.

Ngoài ra có thể loại trừ các cấu hình bằng cách tick vào các lựa chọn bên dưới để giữ lại thông số tương ứng sau khi reset

• Tab Image

Video title: Nội dung hiển thị trên video

Color: Xem màu hoặc trắng đen

Power line frequency: Tần số dòng điện. VN nên chọn 50Hz không nên chọn 60Hz

Flip: Xoay dọc khung hình

Mirror: Đối xứng khung hình

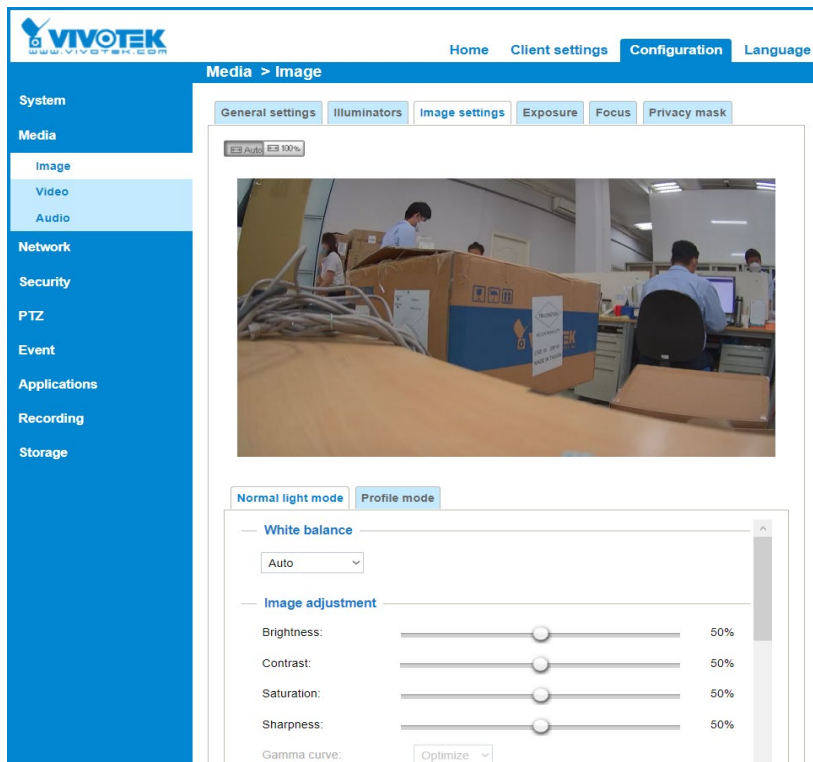
IR cut filter: Chọn chế độ cho đèn hồng ngoại ngày hoặc đêm

Light sensor sensitivity: Độ nhạy cảm biến ánh sáng

Kinh doanh: 09 09 09 12 48

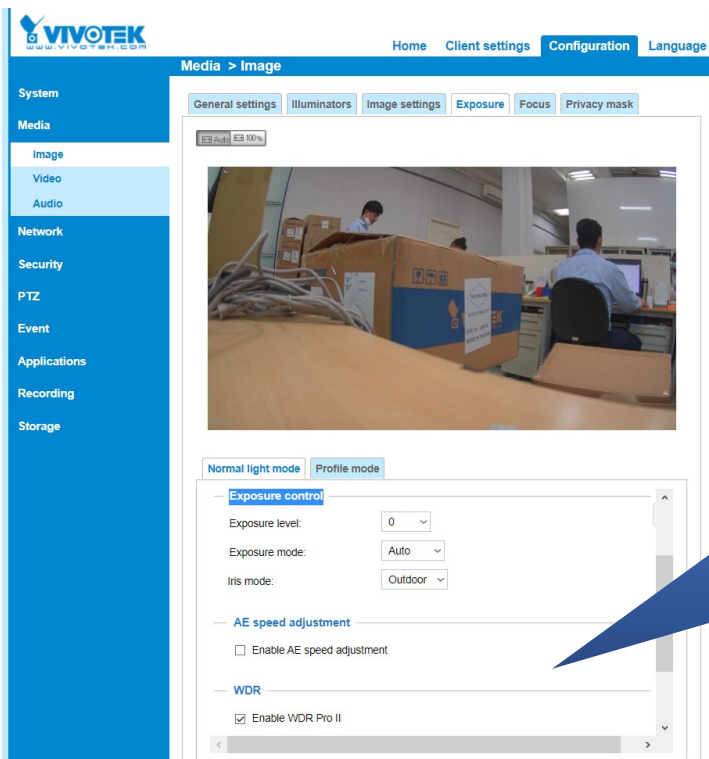
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

- **Tab Image settings**



Tại tab này chúng ta muốn điều chỉnh thông số hình ảnh theo như ý muốn như độ sáng, độ bảo hòa, độ nét... Save để lưu lại cấu hình. Trường hợp muốn về cấu hình mặc định thì bấm vào Restore.

- **Tab Exposure**



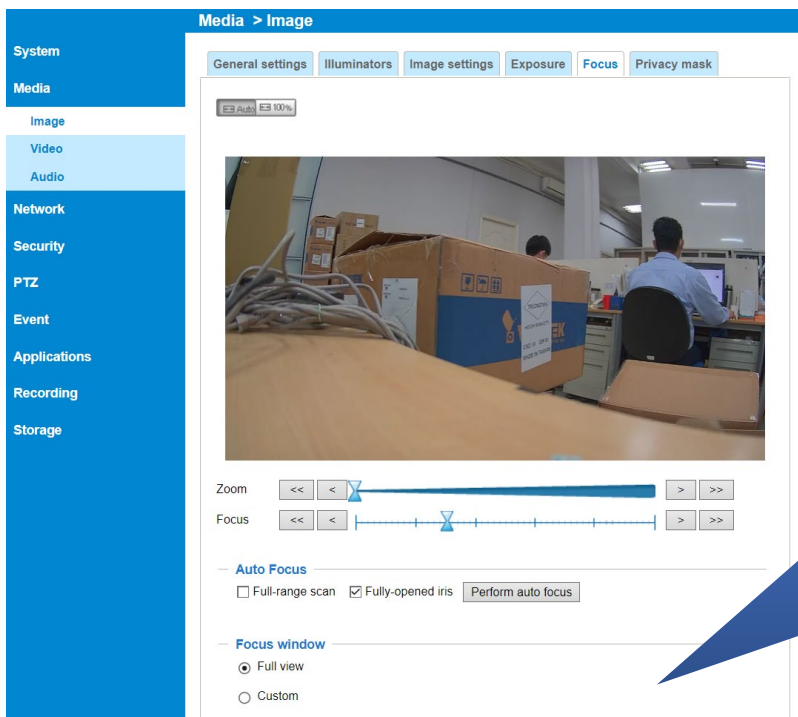
Exposure level: mức độ thu sáng video từ 0 đến 0.7 và ngược lại

Iris mode: Chế độ khẩu. Chọn ngoài trời hoặc trong nhà tùy theo vị trí lắp đặt

WDR PRO I/II : Công nghệ chống ngược sáng

WDR Enhanced: Tăng sáng ở vùng tối

• Tab Focus

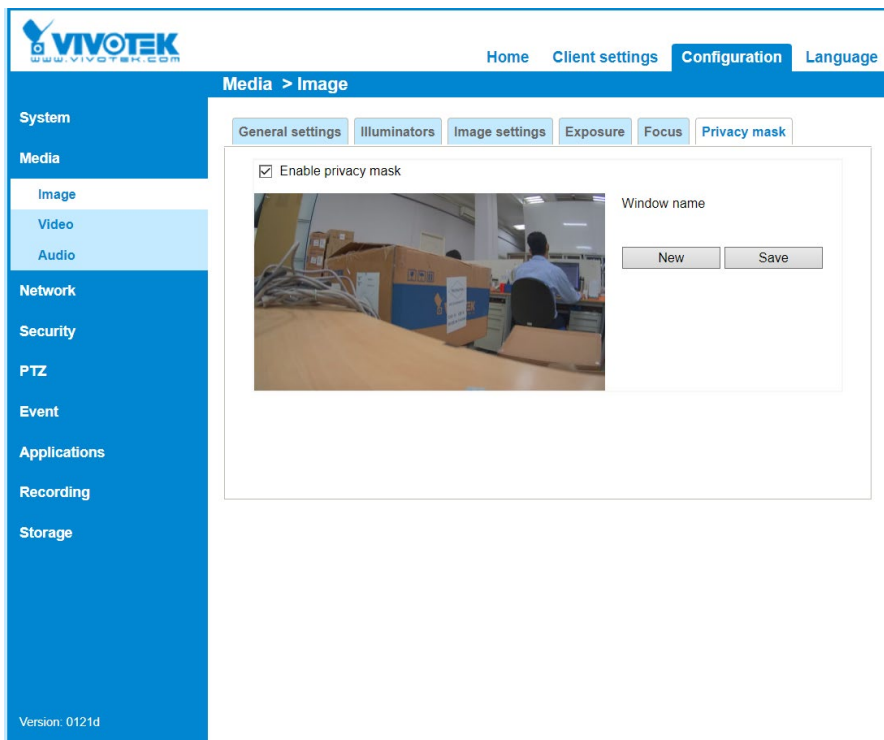


Perform auto focus: Tự động lấy nét. Ngoài ra chúng ta có thể lấy nét thủ công bằng cách điều khiển thanh công cụ.

Focus window: Full view lấy nét toàn màn hình. Custom lấy nét theo khu vực được chọn

• Tab Privacy mask: Che vùng riêng tư

Kinh doanh: 09 09 09 12 48
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47



Bước 1 : Chọn New.

Bước 2 : Đặt tên cho cửa sổ (Window name)

Bước 3 : Điều chỉnh kích thước cửa sổ bằng chuột.

Bước 4 : Chọn Save

Bước 5 : Tích chọn Enable privacy mask.

- **Tab video**

Kinh doanh: 09 09 09 12 48

Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

Frame size: Độ phân giải

Intra frame period: Khoảng thời gian giữa 2 I-Frame.

Maximum frame rate: Số khung hình 1 giây

Smart Codec: Công nghệ nén hình ảnh

Constrained bit rate: Kiểm soát bằng thông tối đa

Target quality: Tiêu chí chất lượng hình ảnh

Maximum bit rate: Bảng thông tối đa

Policy: Frame rate priority – Ưu tiên số frame 1 giây cao. Image Quality – Ưu tiên chất lượng hình ảnh

Fixed quality: Ưu tiên chất lượng hình ảnh

• Tab Audio

External microphone input again:
Chọn độ lợi cho mic gắn vào camera

Kinh doanh: 09 09 09 12 48
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

• Tab Network

Network > General settings

Network type

☒ LAN

☐ Get IP address automatically

☒ Use fixed IP address

IP address: 192.168.88.75

Subnet mask: 255.255.255.0

Default router: 192.168.88.254

Primary DNS: 1.1.1.1

Secondary DNS: 8.8.8.8

Primary WINS server:

Secondary WINS server:

☒ Enable UPnP presentation

☐ Enable UPnP port forwarding

☐ PPPoE

☐ Enable IPv6

Save

- Cho phép camera sử dụng IP động từ DHCP sever
- Thiết lập IP cố định cho camera thủ công

• Tab Streaming protocols

Network > Streaming protocols

HTTP RTSP SIP

Authentication: digest

HTTP port: 80

Secondary HTTP port: 8080

Access name for stream 1: video1s1.mjpg

Access name for stream 2: video1s2.mjpg

Access name for stream 3: video1s3.mjpg

Access name for stream 4: video1s4.mjpg

Save

Cấu hình cổng HTTP/HTTPS/RTSP/SIP để camera kết nối qua Internet mà không cần đầu ghi hay server nội bộ

Kinh doanh: 09 09 09 12 48
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

• Tab DDNS

Version: 0121d

Vivotek đang miễn phí đối với tên miền **safe100.net**. Khi sử dụng chúng ta phải đăng kí như hình bên

Hostname: là tên miền

Email: Để xác nhận tên miền

Key: Mật khẩu

Confirm Key: Xác nhận mật khẩu

Khi đăng kí thành công sẽ hiện ra thông báo như hình. Sau đó điền thông tin vào ô phía trên và **SAVE** lại

Lưu ý: Safe100.net sẽ dừng hoạt động vào cuối 2023

• Tab Security

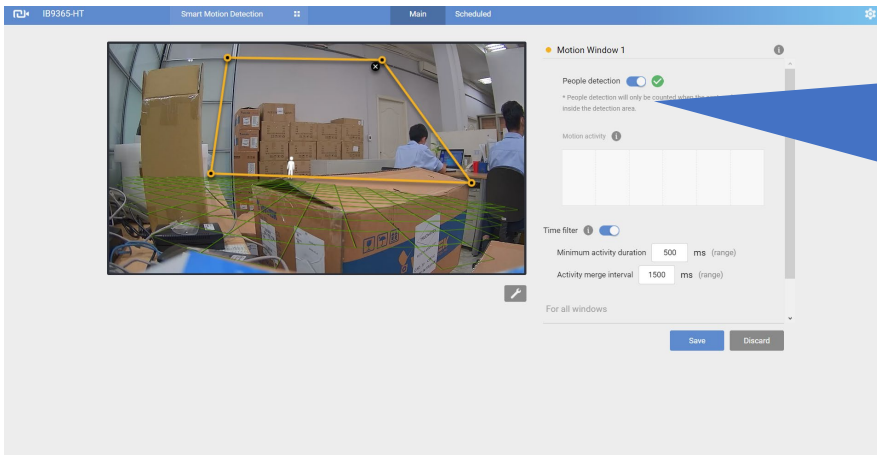
Version: 0121d

Tab này cho phép thay đổi password của user **root**. Sau đó ấn nút **Update**.

Kinh doanh: 09 09 09 12 48

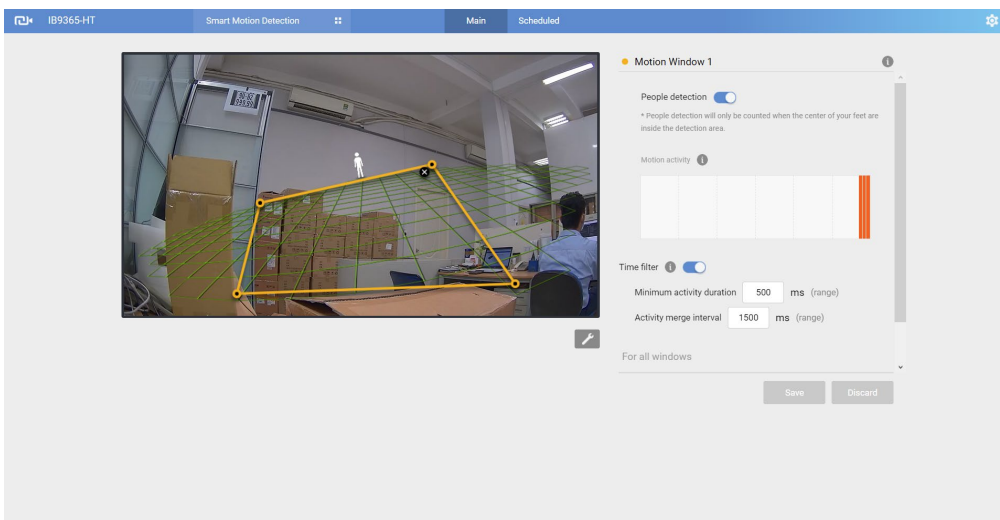
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

- **Tab Applications**
 - **Motion detection**

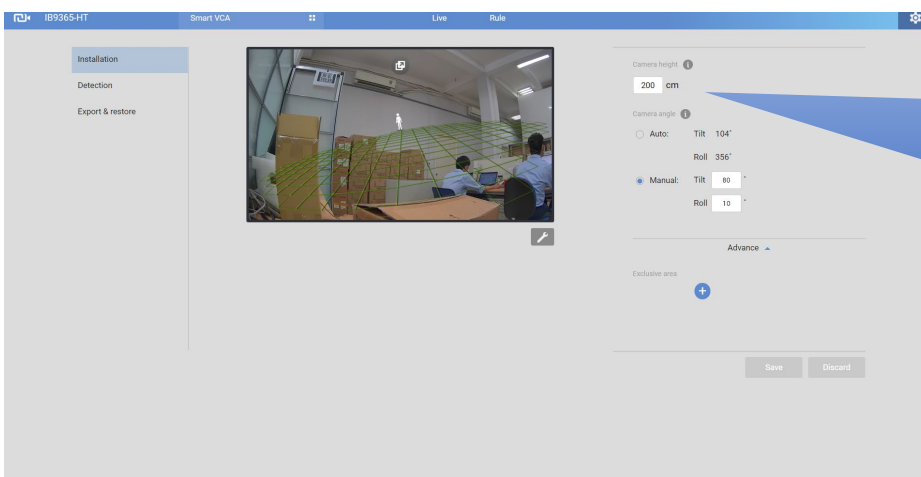


Tại đây chúng ta nên vẽ 4 điểm để tạo thành 1 khung hình camera sẽ phát hiện người trong khung hình chúng ta đã vẽ. Sau đó **enable people detection**, Cuối cùng ấn nút **SAVE**.

Khi có người trong khu vực này thì trong khu vực này thì sẽ thông báo qua ô **Motion activity**.



- **Smart VCA**

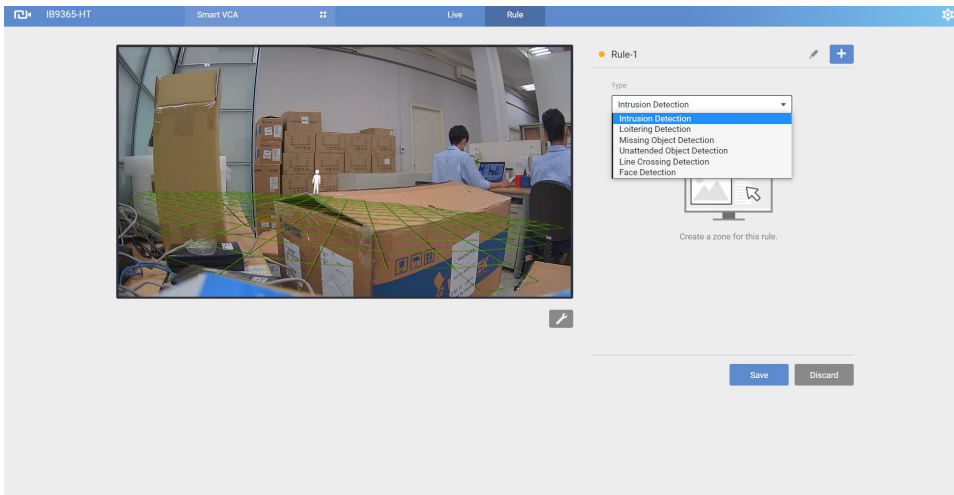


Chúng ta đo kích thước chiều camera từ mặt đất lên camera để đặt khu vực chúng ta cần quan sát

Sau khi đo được kích thước thì chúng ta cài đặt phát hiện chuyển động ở **tab Rule**

Kinh doanh: 09 09 09 12 48

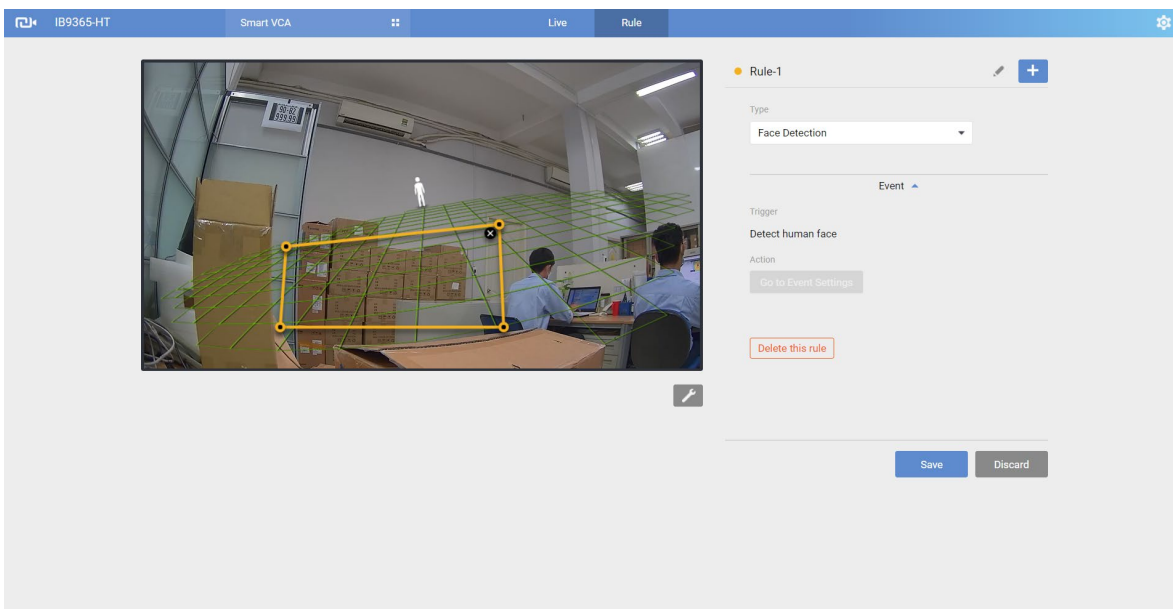
Kỹ thuật: 09 09 09 12 47

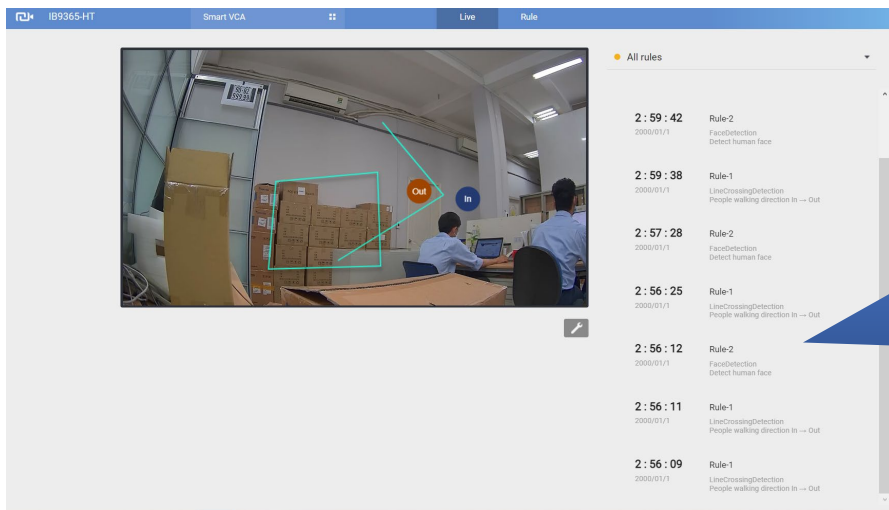


Các chuyển động này bao gồm :

- 1. Intrusion Detection:** Phát hiện xâm nhập
- 2. Loitering Detection:** Phát hiện lảng vảng
- 3. Missing Object Detection:** Phát hiện vật bị mất
- 4. Unattended Object Detection:** Phát hiện vật không cần quan sát. Phát hiện này thích hợp cho các nhà ga, sân bay để giám sát
- 5. Line Crossing Detection:** Phát hiện có người đi ngang qua
- 6. Face Detection:** Phát hiện khuôn mặt.

Sau khi lựa chọn được phát hiện phù hợp thì chúng ta set 4 điểm và theo dõi tại tab Live như hình.





Đây là các sự kiện mà camera đã phát hiện được

• Tab Recording

Recording name:

☐ Enable this recording

☐ With adaptive recording ([Help](#))

Priority:

Source:

1. Trigger

2. Destination

Trigger

☒ Schedule

☒ Sun ☒ Mon ☒ Tue ☒ Wed ☒ Thu ☒ Fri ☒ Sat

Time

☒ Always

☐ From to [hh:mm]

☐ Network fail

Note: To enable recording notification please configure [Event](#) first

Thiết lập thời gian ghi hình.

Chọn nơi ghi hình ở mục **Destination**. Trong mục này chúng ta có thể đặt tên và chọn dung lượng cho từng file

Kinh doanh: 09 09 09 12 48

Kỹ thuật: 09 09 09 12 47